

PHỤ LỤC SỐ 01

SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU NGẠCH CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH Ở TRUNG ƯƠNG
(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2024/TT-BNV ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

T T	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chuyên ngành	Cơ cấu ngạch công chức theo yêu cầu VTVL được phê duyệt										Cơ cấu ngạch công chức hiện có										Ghi chú		
			Tổng số biên chế được giao	Trong đó										Tổng số công chức hiện có	Trong đó										
				CVCC và tương đương		CVC và tương đương		CV và tương đương		CS và tương đương		NV và tương đương			CVCC và tương đương		CVC và tương đương		CV và tương đương		CS và tương đương			NV và tương đương	
				Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %		Số lượng	Tỷ lệ %

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)
TỔNG CỘNG:																									
I Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ (Vụ, Cục và tương đương)																									
1	Vụ, Văn phòng, Thanh tra, Cục (nếu có),... ...	Hành chính																							
		Thanh tra																							
		Kế toán																							
		Văn thư																							
		...																							
	...																								
II Tổng cục (nếu có)																									

[illegible]

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Người đứng đầu
bộ phận tham mưu về công tác cán
bộ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

....., ngày.....tháng.....năm.....
Người đứng đầu Bộ, ngành
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Ghi chú:

1. Chỉ tính số lượng, cơ cấu ngạch công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; áp dụng đối với cơ quan, tổ chức hành chính.
2. Biểu mẫu áp dụng đối với Bộ, cơ quan ngang Bộ, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, cơ quan thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
3. Tỷ lệ % từng ngạch công chức = tổng số công chức giữ ngạch/tổng số biên chế được giao hoặc tổng số công chức hiện có.
4. Cột số (15) đến cột số (25) tính đến thời điểm lập báo cáo hằng năm.

TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
